ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 816 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 16 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1815/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 12/TTr-KHCN ngày 15/3/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT2 Trần Tuấn.

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh Hưng Yên)

I. CĂN CỨ

Căn cứ Quyết định số 1815/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1) Tạo điều kiện thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

2) Phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của tỉnh.

3) Đặt ra những ưu tiên rõ ràng cho những hoạt động phù hợp với thực trạng chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên tại địa phương nhằm phát huy hiệu quả cao nhất.

4) Có khả năng lồng ghép các giải pháp triển khai kế hoạch vào các chương trình, đề án, dự án khác của tỉnh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Định hướng chính sách hỗ trợ chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thiện cơ chế, chính sách cụ thể và phù hợp với tình hình địa phương để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên của tỉnh.

b) Nâng cao năng lực công nghệ của các tổ chức, doanh nghiệp phục vụ hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên.

c) Tập trung phát triển một số ngành ưu tiên: Công nghiệp điện tử; cơ khí chế tạo; nông nghiệp công nghệ cao; bảo quản chế biến nông, lâm, thủy sản; công nghệ xây dựng, giao thông hạ tầng; công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; công nghệ công nghiệp thông tin điện tử; dược phẩm, chẩn đoán và điều trị bệnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước hỗ trợ chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên

a) Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào địa bàn tỉnh, phát triển thị trường, tạo lập thị trường ứng dụng công nghệ mới, sản phẩm mới.

b) Hỗ trợ cho vay từ các tổ chức tín dụng; tháo gỡ các vướng mắc về quy định kiểm tra chuyên ngành, thủ tục hành chính đối với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có các hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào địa bàn tỉnh trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

c) Khuyến khích doanh nghiệp sử dụng nguồn vốn từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài.

d) Đẩy mạnh hoạt động thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) vào địa bàn tỉnh theo hướng khuyến khích, ưu tiên các dự án FDI sử dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ thông minh, thân thiện môi trường.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Hỗ trợ nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nghiên cứu, cán bộ kỹ thuật cho các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ

b) Tăng cường liên kết giữa các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu với tổ chức, doanh nghiệp để phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực tiếp thu, làm chủ và khai thác hiệu quả công nghệ từ nước ngoài.

3. Xác định định hướng ưu tiên chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài trong các ngành, lĩnh vực: Công nghiệp điện tử; cơ khí chế tạo; nông nghiệp công nghệ cao; bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản; công nghệ xây dựng, giao thông, hạ tầng; dược phẩm, chẩn đoán và điều trị bệnh; công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Nội dung định hướng cụ thể tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Kế hoạch này.

4. Triển khai hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên

a) Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp thực hiện dự án chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên.

b) Khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trên cơ sở kết hợp nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học để nâng cao năng lực công nghệ, ứng dụng công nghệ mới.

5. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hoạt động đổi mới công nghệ, phổ biến, nhân rộng các điển hình đổi mới công nghệ.

b) Tham gia các hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, các hội chợ công nghệ và thiết bị, triển lãm khoa học và công nghệ, hoạt động xúc tiến thương mại, hoạt động xúc tiến đầu tư và các hội nghị, hội thảo liên quan.

c) Nâng cao nhận thức cộng đồng về sản phẩm, dịch vụ mới và tôn vinh các doanh nghiệp, cá nhân có thành tích trong hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào địa bàn tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ; vốn tự đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp; nguồn vốn xã hội hóa.

2. Các nguồn tài chính hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/11 hàng năm;

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục 2 tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp) xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng

Phụ lục I:

ĐỊNH HƯỚNG ƯU TIÊN CHUYỂN GIAO, LÀM CHỦ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

1. Lĩnh vực công nghiệp điện tử

Công nghệ để chế tạo các loại linh kiện điện tử, mạch vi điện tử để phát triển các thiết bị: Thiết bị ngoại vi, máy vi tính, đồ điện tử gia dụng, thiết bị nghe nhìn, pin mặt trời; các loại chip vi xử lý; các bộ điều khiển (bộ điều khiển khả trình PLC, bộ điều khiển CNC,...).

2. Lĩnh vực cơ khí chế tạo

Công nghệ thiết kế và chế tạo thiết bị chế biến nông, lâm, thủy sản, thiết bị công nghiệp, thiết bị điện, thiết bị y tế.

3. Lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao

- Công nghệ chọn tạo, nhân giống cây trồng, giống vật nuôi và giống thủy sản: Công nghệ sử dụng ưu thế lai, công nghệ sinh sản, đặc biệt là công nghệ tế bào động vật trong đông lạnh tinh, phôi, thụ tinh ống nghiệm, tập trung vào bò sữa, bò thịt; áp dụng phương pháp truyền thống kết hợp với công nghệ sinh học trong chọn tạo và nhân nhanh các giống vật nuôi mới, giống loài thủy sản sạch bệnh.

- Công nghệ trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản: Công nghệ tổng hợp và tự động hóa quá trình trồng trọt và thu hoạch các loại cây trồng trong nhà lưới, nhà kính (giá thể, công nghệ thủy canh, tưới nước tiết kiệm, điều tiết tự động dinh dưỡng, ánh sáng, chăm sóc, thu hoạch); công nghệ thâm canh và quản lý cây trồng tổng hợp (ICM); công nghệ sản xuất cây trồng an toàn theo VietGAP; công nghệ tổng hợp và tự động hóa quá trình chăn nuôi quy mô công nghiệp (có sử dụng hệ thống chuồng kín, hệ thống điều hòa nhiệt độ, độ ẩm phù hợp, hệ thống phân phối và định lượng thức ăn tại chuồng); các công nghệ, mô hình nuôi thủy sản tập trung tiên tiến theo tiêu chuẩn mới (GAP, BMP, CoC) một số loài thủy sản chủ lực; công nghệ sản xuất thức ăn, thuốc thú y thủy sản, các loại vacxin phòng trị bệnh thủy sản; các chế phẩm sinh học xử lý môi trường.

4. Lĩnh vực bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản

Công nghệ chiếu xạ, công nghệ sấy lạnh, sấy nhanh trong bảo quản nông sản; công nghệ bảo quản lạnh nhanh kết hợp với chất hấp thụ etylen để bảo quản rau, hoa, quả tươi; công nghệ tạo màng trong bảo quản rau, quả, thịt, trứng; công nghệ lên men, công nghệ chế biến sâu, công nghệ sinh học và vi sinh sản xuất chế phẩm sinh học và các chất màu, chất phụ gia thiên nhiên trong bảo quản và chế biến nông sản; công nghệ sản xuất các màng phủ thân thiện với môi trường.

5. Lĩnh vực công nghệ xây dựng, giao thông, hạ tầng

Phát triển các loại vật liệu thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, vật liệu tái chế và vật liệu có sử dụng công nghệ nano.

6. Lĩnh vực dược phẩm, chẩn đoán và điều trị bệnh

- Chẩn đoán và điều trị: Kỹ thuật mới về chẩn đoán hình ảnh, các kỹ thuật và công nghệ tiên tiến về tim mạch, nội soi, chỉnh hình.

- Dược phẩm: Công nghệ trồng, chế biến dược liệu, sản xuất nguyên liệu hóa dược.

7. Lĩnh vực công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

Công nghệ thiết kế, chế tạo thiết bị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; công nghệ tái chế, tái sử dụng rác thải đô thị; công nghệ xử lý rác thải công nghiệp./.

Phụ lục II:

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN/ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	TIẾN ĐỘ	GHI CHÚ
01	Ban hành cơ chế, chính sách về chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp	Quý IV/2019	
02	Thuận lợi hóa việc tiếp cận vốn vay cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có các hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào địa bàn tỉnh trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên.	Ngân hàng nhà nước chi nhánh Hưng Yên, các tổ chức tín dụng		Thường xuyên	
03	Tăng cường thu hút và nâng cao chất lượng đầu tư nước ngoài (FDI) trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý các KCN tỉnh, các chủ đầu tư hạ tầng các KCN, cụm CN, các tổ chức tư vấn, xúc tiến đầu tư	Thường xuyên	
04	Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cho các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ về chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp, Tổ chức KH&CN, doanh nghiệp KH&CN	Hàng năm	
05	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình hợp tác, nghiên	Sở Khoa học và Công nghệ	Học viện nông nghiệp Việt Nam, Đại học Sư	Thường xuyên	

	cứu khoa học và công nghệ với các viện, trường. Trong đó, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng KH&CN, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Hưng Yên		phạm kỹ thuật Hưng Yên, Viện Chăn nuôi		
06	Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, tư vấn dịch vụ KH&CN liên quan đến chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ thông qua phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo…	Sở Khoa học và Công nghệ	Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Hưng Yên, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên	
07	Thu thập, xử lý, cung cấp thông tin về công nghệ và thiết bị, thông tin về chuyển giao công nghệ của các ngành, lĩnh vực ưu tiên	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp, Tổ chức KH&CN, doanh nghiệp KH&CN	Hàng năm	
08	Tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	